

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày: 23- 6- 2021

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Quý;

Bà Dương Thị Huệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/ TLST-HS, ngày 27 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức A**, sinh ngày 04/12/2001, Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 3, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không ; Nghề nghiệp: sinh viên; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn Tuyên (sinh năm 1963), Con bà: Hà Thị Lý (sinh năm 1968); Gia đình bị cáo có 02 A em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10/6/2020 bị Công an phường Bách Quang xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên - bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Đức T sinh năm 1994 (Có mặt)

Địa chỉ : Tổ dân phố 3, phường M, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ : TDP 4B, phường P, thành phố Công Công, tỉnh Thái Nguyên

Người chứng kiến:

1.A Phan Văn Ng, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Địa chỉ : Tổ dân phố 3, phường T, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

2. A Nguyễn Văn L, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ : Tổ dân phố B, phường T, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng:

A Lương ThA H, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Tổ dân phố 11, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 20 phút ngày 15/12/2020, tổ công tác công an phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công tiến hành tuần tra, kiểm soát an ninh trật tự trên địa bàn khu vực tổ dân phố Hợp Thành, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công , tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đức A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi bị phát hiện, bắt giữ Nguyễn Đức A tự giác giao nộp 01 túi nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (Đức A khai nhận là ma túy dạng đá). Ngoài ra còn thu giữ 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (01 chiếc loại Iphone 6 và 01 chiếc loại Iphone 7 Plus); 01 xe máy HONDA Wave α biển số 20B2 – 08433.

Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công tiến hành trưng cầu giám định số hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức A. Tại Bản kết luận giám định số 40/KL - KTHS ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Các hạt chất tinh thể màu trắng gửi giám định trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại methamphetamine, có khối lượng là 0,264 gam.

Quá trình điều tra làm rõ : Từ cuối năm 2019, Nguyễn Đức A quen và chơi cùng với Nguyễn Công Việt sinh ngày 17/8/1989, trú tại tổ dân phố 4B, phường Phố Cò, thành phố Sông Công. Thông qua Việt, Đức A biết được Lương ThA Hà sinh ngày 18/6/1986, trú tại tổ dân phố 11, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công bán ma túy, nên Đức A cùng với Việt đã nhiều lần mua ma túy của Hà bằng cách gặp và mua trực tiếp hoặc Đức A sử dụng

chiếc điện thoại Iphone 6 có gắn sim số 0336649640 điện thoại Iphone 7Plus có gắn sim số 0355908000 gọi điện, nhắn tin qua ứng dụng zalo cho Hà để trao đổi mua ma túy, rồi sử dụng ứng dụng Viettinbank Ipay được cài trên 2 chiếc điện thoại của Đức A chuyển tiền từ tài khoản số 102869287374 của Đức A, được mở tại ngân hàng Viettinbank Chi nhánh Sông Công, đến tài khoản số 102868538729 của Hà mở tại ngân hàng Viettinbank Chi nhánh Sông Công, sau khi Hà nhận được tiền, Hà sẽ nhắn tin báo cho Đức A đến phía sau cổng nhà của Hà lấy ma túy (được Hà để trên thA sắt của cổng sắt).

Nguyễn Đức A khai nhận đã sử dụng chất ma túy từ tháng 10 năm 2020 cho đến nay. Với cách thức trên, từ tháng 10/2020 đến tháng 12/2020, Đức A đã nhiều lần mua ma túy của Hà để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 18h30' ngày 15/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đức A đã dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 có lắp sim điện thoại số 0336649640, gọi đến số điện thoại 0971.992.292 của Hà để hỏi mua ma túy, Hà đồng ý và bảo Đức A chuyển tiền vào khoản ngân hàng. Đức A sử dụng dịch vụ Ipay được cài đặt trên chiếc điện thoại Iphone 7Plus rồi thực hiện việc chuyển tiền từ tài khoản số 102869287374 của Đức A sang số tài khoản 102868538729 của Hà, số tiền 200.000đ. Sau khi nhận tiền, Hà nhắn tin báo Đức A đến cổng sắt phía sau nhà của Hà lấy ma túy, Hà đã để sẵn trên cổng. Đến khoảng 22h cùng ngày, Đức A một mình điều khiển xe mô tô biển số 20B2 – 08334, nhãn hiệu HONDA Wave α , là xe của A Nguyễn Đức Tâm (sinh năm 1994, trú quán tổ dân phố 3, phường Phố Cò, thành phố Sông Công) đi đến cổng phía sau nhà Hà, thì thấy có 01 túi nilon bên trong có các hạt tinh thể màu trắng để trên cánh cổng sắt, biết đó là ma túy nên Đức A cầm gói nilon có chứa ma túy cất vào túi áo ngực bên phải rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến tổ dân phố Hợp Thành, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công thì bị tổ công tác công an phường Thắng Lợi bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức A đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSSC ngày 25/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố bị cáo Nguyễn Đức A ra trước TAND thành phố Sông Công để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát giữ

quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đức A đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đức A.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu M, bên trong chứa 0,172 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bì niêm phong ký hiệu M; 01 phong bì niêm phong ký hiệu L bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 vỏ túi nilon màu trắng.

- Đối với 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số Imel 358361069359978, có lắp sim số thuê bao 0336649640 và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, số Imel 355373082847510, có lắp sim số thuê bao 0355908000 quá trình điều tra xác định là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α màu sơn trắng đen bạc biển số 20B2 – 08334, giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đức Tâm cấp ngày 17/5/2018, đề nghị trả cho chủ sở hữu A Nguyễn Đức Tâm quản lý sử dụng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến trA luận gì, bị cáo lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]*Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác của vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở xác định: Hồi 22 giờ 20 phút ngày 15/12/2020 tại khu vực tổ dân phố Hợp Thành, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, Thái Nguyên, bị cáo Nguyễn Đức A có hành vi tàng trữ 0,264 gam methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức A đã phạm vào Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ..methamphetamine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS viện dẫn ở trên.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức A là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng; xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp khiến dư luận quần chúng bất bình. Vì ma túy là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm, con đường lây nhiễm nhiều bệnh nan y, là nguyên nhân làm tan vỡ hạnh phúc gia đình. Mặt khác ma túy còn hủy hoại sức khỏe, kinh tế của chính người nghiện. Bị cáo khi phạm tội là sinh viên, do bị rủ rê không làm chủ được bản thân nên nghiện ma túy, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục thành người lương thiện, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung đối với mọi người.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó trong lượng hình, HĐXX đã có xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo.

[4]Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo mua ma túy về sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích bán cho người khác thu lời bất chính, khi bị cáo phạm tội là sinh viên không có thu nhập, điều kiện, khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu M, bên trong chứa 0,172 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bì niêm phong ký hiệu M; 01 phong bì niêm phong ký hiệu L bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 vỏ túi nilon màu trắng; Tịch thu xung công quỹ nhà nước 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số Imel 358361069359978, có lắp sim số thuê bao 0336649640 và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, số Imel 355373082847510, có lắp sim số thuê bao 0355908000 (đã qua sử dụng).

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α màu sơn trắng đen bạc biển số 20B2 – 083.34 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đức Tâm cấp ngày 17/5/2018. Quá trình điều tra làm rõ A Nguyễn Đức Tâm không biết Nguyễn Đức A sử dụng đi mua ma túy nên trả cho chủ sở hữu A Nguyễn Đức Tâm quản lý sử dụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo Nguyễn Đức A là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Về nguồn gốc ma túy (methamphetamine) bị cáo khai Nguyễn ThA Hà là người đã nhiều lần bán ma túy trái phép cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã khởi tố, xử lý Nguyễn ThA Hà ở vụ án khác. Đối với Nguyễn Công Việt, theo lời khai của Đức A và Hà thì Việt có mua ma túy của Hà, tuy nhiên quá trình điều tra Việt đã đi khỏi địa phương, không xác định được Nguyễn Công Việt ở đâu nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công tiếp tục xác minh, làm rõ về hành vi của Việt.

[8]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9]Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

1. Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức A 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2020.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS ra quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu M, bên trong chứa 0,172 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bì niêm phong ký hiệu M; 01 phong bì niêm phong ký hiệu L bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 vỏ túi nilon màu trắng;

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số Imel 358361069359978, có lắp sim số thuê bao 0336649640 và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, số Imel 355373082847510, có lắp sim số thuê bao 0355908000 (đã qua sử dụng) được đựng trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu S.

- Trả cho chủ sở hữu A Nguyễn Đức Tâm chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α màu sơn trắng đen bạc biển số 20B2 – 08334; 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đức Tâm cấp ngày 17/5/2018.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an thành phố Sông Công và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công ngày 11 tháng 6 năm 2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đức A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND TP. Sông Công;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Sông Công;
- CQTHAHS Công an TP. Sông Công;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- CC T.H.A DS TP. Sông Công;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bình